

PHỤ LỤC I
DANH SÁCH NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi công tác	Lĩnh vực	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp
I. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ					
1.	Nguyễn Hoài Sơn	07/02/1973	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2010
2.	Nguyễn Nhật Thịnh	10/11/1975	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2003
3.	Phạm Thị Lan	22/11/1977	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2012

4.	Nguyễn Thị Tuyết	26/8/1985	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2017
5.	Nguyễn Thế Lộc	18/02/1981	Sở Khoa học và Công nghệ	Nghiên cứu khoa học, phát triển nguồn lực khoa học và công nghệ	Từ năm 2009
6.	Đình Văn Hiện	08/6/1976	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2001
7.	Nguyễn Đức Quang Huy	06/3/1981	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2004
8.	Trần Văn Dũng	01/4/1971	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 1995
9.	Nguyễn Bảo Quốc	22/02/1979	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 2002
10.	Nguyễn Ngọc Hiếu	11/02/1975	Sở Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa	Từ năm 1998

II. LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
11.	Lương Kim Ngân	16/10/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Bảo vệ thực vật	Từ năm 2003
12.	Lê Quang Vịnh	16/8/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Nông học	Từ năm 2009
13.	Trần Quốc Khánh	20/6/1983	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Nông học	Từ năm 2008
14.	Nguyễn Quốc Tuấn	05/3/1986	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Nông học	Từ năm 2009
15.	Hoàng Kim Quỳnh	27/01/1986	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Bệnh học và nuôi trồng thủy sản	Từ năm 2010
16.	Nguyễn Thái Bình	28/5/1985	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thú y	Từ năm 2010

17.	Huỳnh Thị Kim Oanh	27/10/1983	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thú y	Từ năm 2007
18.	Nguyễn Như Đào	05/10/1965	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Từ năm 1993
19.	Lữ Thanh Phong	26/5/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Khai thác thủy sản	Từ năm 2006
20.	Nguyễn Thị Toàn Thu	05/5/1983	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Nuôi trồng thủy sản	Từ năm 2006
21.	Nguyễn Tiến Đạt	24/01/1974	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Trên 05 năm
22.	Trần Duy Nhất	24/02/1979	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Trên 05 năm
23.	Nguyễn Văn Thịnh	10/01/1982	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2005

24.	Nguyễn Văn Tuấn	20/8/1961	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 1983
25.	Nguyễn Thị Diễm	26/3/1990	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm nghiệp	Từ năm 2013
26.	Nguyễn Thị Hương	12/8/1989	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm nghiệp	Từ năm 2014
27.	Nguyễn Đình Hiền	22/3/1990	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm nghiệp	Từ năm 2014
28.	Ngô Lê Minh Hải	06/02/1990	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm nghiệp	Từ năm 2014
29.	Nguyễn Văn An	08/8/1991	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm nghiệp	Từ năm 2014
30.	Nguyễn Trường Nam	09/4/1989	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Lâm nghiệp	Từ năm 2012
31.	Lê Xuân Thái	30/8/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy lợi	Từ năm 2010
32.	Lê Văn Lĩnh	22/12/1973	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Từ năm 2006
33.	Bùi Lân	04/4/1968	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Thủy sản	Từ năm 2006

34.	Trịnh Thị Kim Liên	22/4/1987	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Công nghệ sinh học	Từ năm 2011
35.	Chu Đức Hùng	12/4/1981	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Công nghệ sau thu hoạch	Từ năm 2010
III. LĨNH VỰC VĂN HÓA VÀ THỂ THAO					
36.	Nguyễn Thị Thương	20/10/1979	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa	Quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa	Từ năm 2008
37.	Huỳnh Hà Chương Nhiệm	25/09/1974	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa	Quản lý nhà nước về lĩnh vực Di sản văn hóa	Từ năm 1999
38.	Nguyễn Thị Kim Loan	13/01/1980	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa	Thanh tra, kiểm tra văn hóa, thể thao, gia đình và quảng cáo	Từ năm 2006
39.	Ngô Anh Tuấn	01/11/1968	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa	Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình	Từ năm 2008
40.	Đặng Quốc Văn	12/07/1981	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa	Quản lý nhà nước về lĩnh vực thể dục thể thao	Từ năm 2009
41.	Nguyễn Tố Linh	28/10/1981	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Khánh Hòa	Quản lý tài chính và ngân sách	Từ năm 2010

IV. LĨNH VỰC XÂY DỰNG

42.	Lê Thành Đức	25/01/1979	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2008
43.	Ngô Võ Thiện Long	23/09/1973	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2007
44.	Phan Cao Ngân	27/03/1977	Sở Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2008

45.	Nguyễn Thái Khương	17/04/1977	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2008
46.	Nguyễn Văn Dũng	30/05/1981	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2009
47.	Trần Lý Sỹ Sơn	10/06/1981	Sở Xây dựng Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2009

48.	Tạ Xuân Duy	02/07/1980	Sở Xây dựng Khánh Hòa	- Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng (Khảo sát, chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng).	Từ năm 2007
V. LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI					
49.	Nguyễn Xuân Thu	12/9/1978	Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa	Cơ khí động lực	Từ năm 2003
50.	Phan Châu Vinh	15/10/1984	Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa	Xây dựng cầu đường	Từ năm 2007
VI. LĨNH VỰC DU LỊCH					
51.	Nguyễn Thị Lệ Thanh	30/11/1969	Sở Du lịch Khánh Hòa	Du lịch	Từ năm 2016
52.	Võ Ngọc Dũng	31/3/1967	Sở Du lịch Khánh Hòa	Du lịch	Từ năm 1995
53.	Nguyễn Văn Ty	26/5/1979	Sở Du lịch Khánh Hòa	Du lịch	Từ năm 2007

VII. LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG					
54.	Võ Thị Chương Nguyệt	05/03/1984	Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa	Công nghệ thông tin	Từ năm 2009
55.	Hoàng Trọng Phước	21/10/1977	Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa	Công nghệ thông tin	Từ năm 2001
VIII. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG					
56.	Nguyễn Thanh Minh	01/12/1979	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Khoáng sản	Từ năm 2003
57.	Phạm Tiến Dũng	21/5/1976	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Khoáng sản	Từ năm 2004
58.	Tô Vũ Sinh	26/01/1985	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Môi trường	Từ năm 2007
59.	Lê Khổng Hàn Thiên	19/10/1984	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Tài nguyên và Môi trường	Từ năm 2008

60.	Nguyễn Thị Thu Hà	13/10/1972	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Tài nguyên và Môi trường	Từ năm 1997
61.	Lưu Minh Khiêm	21/8/1979	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Tài nguyên và Môi trường	Từ năm 2008
62.	Hoàng Anh Hào	20/9/1982	Sở Tài nguyên và Môi trường	Khoáng sản, nước, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu	Từ năm 2006
IX. LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ					
63.	Trần Vũ Hưng	17/03/1983	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa	Kế hoạch và Đầu tư	Từ năm 2014
64.	Cao Lê Dũng	31/03/1970	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa	Kế hoạch và Đầu tư	Từ năm 2008
65.	Ngô Bá Hưng	28/03/1974	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa	Kế hoạch và Đầu tư	Từ năm 2004
66.	Nguyễn Thanh Bình	02/05/1975	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa	Kế hoạch và Đầu tư	Từ năm 2007
67.	Lê Tiến Hùng	17/10/1972	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa	Kế hoạch và Đầu tư	Từ năm 1996

68.	Lê Quang Lâm	29/06/1987	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa	Kế hoạch và Đầu tư	Từ năm 2014
X. LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG					
69.	Nguyễn Sanh Đương	24/11/1972	Sở Công thương	Cơ khí	Từ năm 2005
70.	Trương Tam	27/08/1965	Sở Công thương	Điện năng	Từ năm 1997
71.	Phan Thị Thu Cúc	28/05/1978	Sở Công thương	Thương Mại	Từ năm 2006
XI. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI					
72.	Trần Minh Đức	05/12/1973	Sở Lao động, thương binh và xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	Từ năm 2012

PHỤ LỤC II

DANH SÁCH TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

STT	Tên tổ chức giám định	Số ngày, tháng, năm thành lập	Địa chỉ tổ chức	Lĩnh vực	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp
1	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	05/07/1984	11 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Quản lý Nhà nước Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	Từ năm 1984
2	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	25/01/2011	11 Hùng Vương, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Hoạt động kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường chất lượng	Từ năm 2011
3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Năm 2016	Số 10 Đào Duy Từ, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Chăn nuôi và Thú y	Từ năm 2016

4	Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Năm 2016	Số 85 Đường 2/4, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Thủy sản	Từ năm 2016
5	Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Khánh Hòa	Năm 2007	Số 138 Đường 2/4, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Lâm Nghiệp	Từ năm 2007
6	Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng, Sở Xây dựng	10/5/2006	Số 165 Thống Nhất, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng; - Chất lượng xây dựng; - Chi phí đầu tư xây dựng công trình; giá trị công trình và các chi phí khác có liên quan 	Từ năm 2006
7	Trung tâm Phát triển Quỹ đất, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	2007	13B Hoàng Hoa Thám, TP Nha Trang	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất; phát triển các khu tái định cư; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trên đất; đấu giá quyền sử dụng đất; đấu thầu dự án có sử dụng đất; quản lý quỹ đất đã thu hồi, đã nhận chuyển nhượng, đã tạo lập,	Từ năm 2007

				phát triển và thực hiện dịch vụ trong lĩnh vực bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật	
8	Văn phòng Đăng ký đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	2005	189-191 Thống Nhất, TP Nha Trang	Đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; xây dựng, quản lý, cập nhật, chỉnh lý thống nhất hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; thống kê, kiểm kê đất đai và cung cấp thông tin đất đai cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật	Từ năm 2005
9	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	2007	35 Yết Kiêu, TP Nha Trang	Quan trắc Tài nguyên và Môi trường và cung cấp các dịch vụ công về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.	Từ năm 2007